

Bản án số: 20/2020/HSST

Ngày 08/05/ 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YK - TỈNH NINH BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Bùi Văn Lực.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Lê Thanh Thu

2. Bà Phạm Thị Mai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn H Hà, Thư ký Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YK tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Như Thảo, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 05 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện YK, tỉnh Ninh Bình; xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 27/03/2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 19/2020/QĐXXST-HS ngày 24/04/2020 đối với bị cáo:

H sinh năm 1978; tại xã XT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; trú tại thôn H, xã XT, huyện KS, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hóa 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Đạo thiên chúa; con ông M (đã chết) và bà T; vợ N và có 03 con lớn nhất 20 tuổi nhỏ nhất 11 tuổi; tiền sự không; tiền án không; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 05/11/2019 đến ngày 08/11/2019 chuyên tam giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Ninh Bình cho đến nay; có mặt.

Người có quyền, nghĩa vụ liên quan: Anh P sinh năm 1982; địa chỉ thôn 5, xã KT, huyện YK, tỉnh Ninh Bình; vắng mặt.

**NHẬN THẤY:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 04/11/2019 P sử dụng điện thoại Masster có sim thuê bao số 0866957622 gọi đến điện thoại Nokia có sim thuê bao số 0392562377 của H hỏi mua 200.000 đồng Heroine, H đồng ý và hẹn gặp P tại cây đa khu vực cầu thuộc địa phận xã Khánh Thủy. Khi đến điểm hẹn P đưa cho H 200.000 đồng, H đưa cho P 01 gói nhỏ giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng là Heroine. Sau khi mua xong P mang về nhà và cùng với Hiếu sử dụng hết số Heronie mua của H.

Khoảng 12 giờ ngày 05/11/2019 P sử dụng điện thoại Masster có sim thuê bao số 0866957622 gọi đến điện thoại Nokia có sim thuê bao số 0392562377 của

H hỏi mua 200.000 đồng Heroine, H đồng ý và hẹn gặp P tại trục đường xóm 6, xã Khánh Thủy. Trên đường đến điểm hẹn để mua ma túy của H thì xe mô tô của P bị hỏng và hết xăng, P pH sửa xe và đổ xăng nên hết tiền không để điểm hẹn để mua ma túy của H nữa. Hồi 12 giờ 15 phút khi H đang đứng đợi P đến để bán ma túy cho P, thì gặp tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Ninh Bình, do H đang cất giấu ma túy trong người, H đã thả gói ma túy từ tay xuống mặt đường ngay tại vị trí H đang đứng, tổ công tác đã phát hiện và yêu cầu H nhặt lên, H nhặt lên và khai nhận đó là gói Heroine mà H đang mang để bán cho P. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và thu giữ của H 01 gói giấy bạc màu vàng bên trong có chất bột dạng cục màu trắng tiền hành niêm P ký hiệu T1, 01 điện thoại Nokia có sim thuê bao số 0392562377; thu giữ của P 01 điện thoại Masster có sim thuê bao số 0866957622.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình tiến hành mở niêm P và cân xác định khối lượng vật chứng thu giữ ký hiệu T1, khối lượng chất bột dạng cục màu trắng là 0,1581 gam, sau đó niêm P lại ký hiệu M1. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Ninh Bình đã gửi mẫu ký hiệu M1 để trưng cầu giám định. Kết luận giám định số 327/KLGD-PC09-MT ngày 07/11/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình kết luận: Mẫu chất bột dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1581 gam là ma túy loại Heroine; Heroine là chất ma túy thuộc bảng danh mục I, số thứ tự 9 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Cáo trạng số 17/CT-VKSYK ngày 27/03/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H ra trước Tòa án nhân dân huyện YK để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố trình bày lời luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo H như cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo H từ 07 năm đến 08 năm tù.

- Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,0942 gam Heroine; 01 vỏ P bì ký hiệu T2 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu D1; toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và vỏ P bì ký hiệu T1 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu V; 01 que thử nước tiểu đối với H và 01 que xét nghiệm nước tiểu đối với P. Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia của H, riêng sim điện thoại số thuê bao 0392562377 thì tịch thu tiêu hủy. Buộc H pH nộp lại số tiền do phạm tội mà có là 200.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo H khai: Khoảng 11 giờ 30 ngày 04/11/2019 tại khu vực cầu thuộc địa phận xã Khánh Thủy, H đã bán cho P 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khoảng 12 giờ 15 ngày 05/11/2019 tại trục đường xóm 6, xã Khánh Thủy; H cầm 01 gói Heroine và đứng chờ để bán cho P, H thấy tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình, H thả gói ma túy từ tay xuống mặt đường, tổ công tác đã yêu cầu H nhặt lên, H nhặt lên và giao nộp cho Công an.

Nói lời sau cùng bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người liên quan và người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại gì; nên các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng pháp luật. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người liên quan, người làm chứng; phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, hành vi của bị cáo và vật chứng đã thu giữ, nên có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 11 giờ 30 ngày 04/11/2019 tại khu vực cầu thuộc địa phận xã Khánh Thủy, H đã bán cho P 01 gói Heroine với giá 200.000 đồng. Khoảng 12 giờ 15 ngày 05/11/2019 tại trục đường xóm 6, xã Khánh Thủy; H đang cầm 01 gói Heroine và đứng chờ P đến để bán cho P, thấy tổ công tác Công an tỉnh Ninh Bình, H đã thả gói ma túy từ tay xuống mặt đường, tổ công tác đã yêu cầu H nhặt lên, H nhặt lên và khai nhận đó là gói Heroine mà H đang mang để bán cho P; tổ công tác đã lập biên bản thu giữ và niêm P 01 gói chất bột dạng cục màu trắng của H. Kết luận giám định thể hiện, tổng khối lượng chất bột dạng cục màu trắng thu giữ của H là 0,1581 gam đều là ma túy, loại Heroine.

Hành vi bán ma túy cho anh P vào ngày 04/11/2019 của bị cáo H là trái pháp luật, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; hành vi cất giấu trong người 0,1581 gam ma túy loại Heroine nhằm mục đích để bán cho anh P vào ngày 05/11/2019 của bị cáo H là trái pháp luật, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về ma túy, hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; như vậy bị cáo H phạm tội hai lần nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YK truy tố bị cáo H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo H không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào hành vi phạm tội của bị cáo, vào tình tiết giảm nhẹ và nhân nhân của bị cáo, thấy rằng bị cáo H là người nghiện ma túy, do vậy cần pH xử phạt bị cáo H với mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo; có như vậy mới có đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần đấu tranh phòng ngừa chung. Tại biên bản xác minh ngày 15/01/2020 thể hiện bị cáo H không có tài sản gì, do vậy không phạt bổ sung đối với H.

[6] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ của H gồm “01 gói ma túy loại Heroine khối lượng là 0,1581 gam, 01 điện thoại Nokia có sim thuê bao số 0392562377”; thu giữ của P “01 điện thoại Masstel có sim thuê bao số 0866957622”; 01 que thử nước tiểu đối với H, 01 que thử nước tiểu đối với P.

- Chiếc điện thoại Masstel có sim thuê bao số 0866957622, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Nguyễn Văn Sơn, anh Sơn cho anh P mượn, anh Sơn không biết việc P sử dụng gọi điện thoại để mua ma túy, nên cơ quan điều tra đã trả chiếc điện thoại cho anh Nguyễn Văn Sơn.

- Điện thoại Nokia có sim thuê bao số 0392562377 là tài sản của H, H sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước; riêng chiếc sim điện thoại thì tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 0,1581 gam ma túy loại Heroine, sau khi giám định Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Ninh Bình chỉ hoàn lại 0,0942 gam được niêm P trong P bì ghi số 327/KLGĐ-PC09-MT; 01 vỏ P bì ký hiệu T2 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu D1; toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và vỏ P bì ký hiệu T1 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu V; 01 que thử nước tiểu của H được niêm P trong P bì Công an tỉnh Ninh Bình; 01 que thử nước tiểu của P được niêm P trong P bì Công an tỉnh Ninh Bình. Toàn bộ số vật chứng này tịch thu tiêu hủy.

- Ngày 04/12/2019 H bán cho P 01 túi Heroine với số tiền là 200.000 đồng, đây là tiền của P sử dụng để mua ma túy, H thu lời bất chính do phạm tội mà có nên buộc H pH nộp lại để tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[7] Đối với P ngày 04/11/2019 đã mua của H 01 gói nhỏ Heroine với giá 200.000 đồng, nhưng không xác định được khối lượng nên không có căn cứ để xem xét đến hành vi của P.

[8] Về án phí: Bị cáo H bị xử có tội, nên pH chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lý trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

1. Tuyên bố bị cáo H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

**Xử phạt:** H 07 (bảy) năm tù; thời hạn phạt tù tính từ ngày tạm giữ 05/11/2019.

3. Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,0942 gam Heroine được niêm P trong P bì ghi số 327/KLGĐ-PC09-MT; 01 vỏ P bì ký hiệu T2 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu D1; toàn bộ vỏ bao gói ban đầu và vỏ P bì ký hiệu T1 được niêm P trong P bì của Công an tỉnh Ninh Bình ký hiệu V; 01 que thử nước tiểu của H được niêm P trong P bì Công an tỉnh Ninh Bình; 01 que thử nước tiểu của P được niêm P trong P bì Công an tỉnh Ninh Bình. Toàn bộ vật chứng có đặc

điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/03/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Nokia của H, riêng sim điện thoại có số thuê bao 0392562377 thì tịch thu tiêu hủy; vật chứng có đặc điểm tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/03/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YK với Chi cục Thi hành án dân sự huyện YK.

- Buộc H phải nộp lại số tiền do phạm tội mà có là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; buộc bị cáo H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND tỉnh Ninh Bình
- VKSND huyện YK
- Bị cáo,
- Chi cục THA
- Công an huyện YK
- Lưu hồ sơ

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

**Bùi Văn Lục**